TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/HS-ST
Ngày 17-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Văn Bằng

Ông Phan Văn Trường

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Đông, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn tham gia phiên tòa: Bà Dương Mai Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Dương Trung B, sinh ngày 19 tháng 9 năm 1977 tại xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa: 0/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông: Dương Phúc T, sinh năm 1956; con bà: Long Thị T1, sinh năm 1952; anh chị em ruột: Gia đình có 5 anh chị em, bị cáo là thứ hai; vợ: Triệu Thị C, sinh năm 1976, con: Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1997; tiền án: Có 01 tiền án, ngày 22/12/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn xử phạt 04 năm tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 15/12/2019 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Đến ngày 18/3/2020 thì phạm tội mới nên chưa được xóa án tích, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/02/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn xử phạt 48 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 01/3/2012 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Sơn từ ngày 18/3/2020 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Dương Văn S, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Vi Văn H, sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Anh Vi Văn T2, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 18/03/2020 Ban công an xã Nhất hòa phối hợp cùng ban công an xã N tiến hành kiểm tra đối với Dương Trung B, sinh năm 1977, trú tại Thôn L, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn khi Dương Trung B đang ở nhà của ông Vi Văn H tại thôn B, xã N, huyện B thì phát hiện và bắt quả tang trong túi quần bên phải của Dương Trung B đang mặc có: 01 (một) gói bằng túi nilon màu đen bên trong có 02 (hai) gói nhỏ đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine và 16 (mười sáu) gói nhỏ đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine. Dương Trung B khai nhận toàn bộ tang vật bị phát hiện là ma túy Heroine mua tại khu vực bến xe khách Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên từ ngày 17/03/2020 với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) về để sử dụng. Công an xã N tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và bàn giao cho cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn để điều tra làm rõ.

Để có căn cứ xử lý theo đúng quy định của pháp luật, ngày 19/03/2020 Cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn đã ra quyết định trưng cầu giám định số 23 đối với tang vật thu giữ của Dương Trung B. Tại bản Kết luận giám định số 110/KL-PC09 ngày 20/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: *Chất cục bột màu trắng trong 02 (hai) gói nhỏ gửi giám định là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng là 0,473 gam (đã trừ bì); Chất bột màu trắng trong 16 (mười sáu) gói nhỏ gửi đi giám định là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng là 0,692 gam (đã trừ bì)*

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Dương Trung B khai nhận về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 16/3/2020, Dương Trung B đang ở nhà một mình thì có Dương Văn S, sinh năm 1990 trú tại thôn L, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn đến chơi. Quá trình nói chuyện Dương Trung B và Dương Văn S có rủ nhau đi thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mua ma túy về sử dụng. Khoảng 07 giờ 00 ngày 17/3/2020 khi Dương Trung B ngủ dậy, rồi làm việc nhà, đang chăn gà thì Dương Văn S đi xe mô tô đến, S nói do không có bằng lái xe nên để buổi trưa đi cho vắng và cũng sẽ không bị cảnh sát giao thông xử lý, B đồng ý. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày Dương Văn S bắt đầu điều khiển xe mô tô đèo Dương Trung B xuống thành phố Thái Nguyên mua ma túy, khoảng 13 giờ thì đến khu vực bến xe cũ thành phố Thái Nguyên, S dùng điện thoại gọi cho một người đàn ông nào đó, gọi điện xong Dương Văn S nói với Dương Trung B *"Anh ở đây chờ em, anh lấy bao nhiêu?"* B hiểu ý S hỏi là mua bao nhiêu tiền ma túy nên trả lời "*lấy ba trăm nghìn"* sau đó B lấy 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đưa cho S, S

cầm tiền, đi xe mô tô một mình đi đâu đó khoảng 5-10 phút thì quay lại bảo Dương Trung B ngồi lên xe để về, khi đi được một đoạn thì tay phải Dương Văn S điều khiển xe mô tô, tay trái cầm đưa cho Dương Trung B một gói nhỏ bên ngoài cuốn nilong màu đen rồi nói "*đây, anh cầm đi, hàng"* thì Dương Trung B hiểu đó là ma túy Heroine mà Dương Văn S mua hộ mình. B cất số ma túy này vào túi quần trước, bên phải của mình đang mặc trên người rồi cả hai tiếp tục đi về. Khoảng 16 giờ cùng ngày về đến xã Nhất Hòa, huyện Bắc Sơn thì cả hai vào nhà ông Vi Văn H ở thôn Bản Đắc, xã Nhất Hòa chơi sau đó cả hai ăn cơm, uống rượu tại nhà ông H, đến tối do say rượu nên Dương Trung B và Dương Văn S ngủ lại tại nhà ông Vi Văn H. Đến khoảng 00 giờ ngày 18/3/2020 Dương Trung B một mình đi lên khu vực đồi ở gần đó, mở túi nilon màu đen mà S đưa cho B chia nhỏ ra 01 (một) cục ma túy ra thành 16 (mười sáu) gói nhỏ ma túy và gói 02 cục ma túy còn lại vào một túi nilon màu đen. Chia xong, Dương Trung B cất toàn bộ số ma túy đó vào túi quần bên phải đằng trước đang mặc và quay lại nhà ông H ngủ tiếp. Đến khoảng 09 giờ 00 phút ngày 18/3/2020 Dương Văn S dậy trước và ra về còn Dương Trung B tiếp tục ngủ đến khoảng 11 giờ 00 cùng ngày mới dậy để đi tìm Dương Văn S, khi vừa ra khỏi cửa thì bị Công an xã N bắt quả tang.

Xác minh nhân thân, lý lịch bị cáo xác định Dương Trung B đã có 01 tiền án: Ngày 22/12/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 04 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 15/12/2019 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Đến ngày 18/3/2020 Dương Trung B thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ khoản 1, Điều 69; điểm b, khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự thì khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Dương Trung B chưa được xóa án tích.

Về nhân thân: Ngày 23/2/2009 Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 48 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 01/3/2012 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, đến ngày 30/4/2014 Dương Trung B mới thi hành xong toàn bộ bản án, nên được tính thời gian để xóa án tích.

Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 09/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn đã truy tố bị cáo Dương Trung B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với Dương Văn S, S năm 1990 trú tại thôn L, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, căn cứ lời khai của Dương Trung B, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn đã nhiều lần triệu tập để lấy lời khai nhưng Dương Văn S không có mặt tại địa phương, không biết đi đâu làm gì, hơn nữa Dương Trung B cũng khai nhận quá trình bàn bạc và cùng nhau đi mua ma túy thì chỉ Dương Trung B và Dương Văn S biết, ngoài lời khai thì Dương Trung B không cung cấp được thêm tình tiết tài liệu, chứng cứ nào để làm căn cứ chứng minh hành vi đồng phạm của Dương Văn S vì vậy chưa có căn cứ để chứng minh lời khai của Dương Trung B về Dương Văn S có đúng hay không. Nên Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Sơn chưa có căn cứ để xử lý đối với Dương Văn S trong vụ án này.

Về vật chứng của vụ án gồm:

- 01 phong bì thư ghi "Tang vật thu giữ tại túi quần bên phải của Dương Trung B 16 (mười sáu) gói nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy Heroine)". Qua giám định, là chất ma túy Heroine.

- 01 phong bì thư ghi "Tang vật thu giữ tại túi quần bên phải của Dương Trung B 01 gói nilon màu đen bên trong có 02 (hai) cục chất bột màu trắng (nghi là ma túy Heroin)". Qua giám định là chất ma túy Heroine.

- 01 (một) điện thoại màu đen, xám nhãn hiệu Masstel không lắp sim, máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại màu cát vàng nhãn hiệu Samsung, máy cũ đã qua sử dụng. Hai chiếc điện thoại trên là của Dương Trung B, được phát hiện trên người Dương Trung B trong quá trình bắt quả tang ngày 18/3/2020. Qúa trình điều tra xác định Dương Trung B không sử dụng vào việc phạm tội.

Toàn bộ vật chứng trên đã được Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn để bảo quản, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Trung B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị áp dụng Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Trung B từ 30 tháng tù đến 42 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

Tích thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư ghi "Tang vật thu giữ tại túi quần bên phải của Dương Trung B 16 (mười sáu) gói nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng. Qua giám định là chất ma túy Heroine. Có chữ ký cùng tên của Giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) túi nilon đựng 0,598 gam heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói cũ. Tich thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong ghi "Tang vật thu giữ tại túi quần bên phải của Dương Trung B 01 gói nilon màu đen bên trong có 02 (hai) cục chất bột màu trắng". Qua giám định là chất ma túy heroine. Có chữ ký cùng tên của Giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng ký thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) túi nilon đựng 0,343 gam heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói cũ.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại màu đen, xám nhãn hiệu Masstel không lắp sim, số IMEI1 355624301259661; số IMEL2: 355624301805667, máy cũ đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại màu cát vàng nhãn hiệu Samsung, không lắp sim; số IMEI1: 359498/09/036266/9; số IMEI2: 359499/09/036266/7, máy cũ đã qua sử dụng. Qúa trình điều tra xác định Dương Trung B không sử dụng vào việc phạm tội.

Về án phí: Buộc bị cáo Dương Trung B phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với các ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Tại phần nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo được sớm trở về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, đánh giá toàn diện tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CUẢ TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 18/3/2020 tại thôn B, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Ban Công an xã N phát hiện, bắt quả tang Dương Trung B, sinh năm 1977, trú tại Thôn L, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy heroine. Kiểm tra phát hiện trên người bên trong túi quần đằng trước, bên phải của Dương Trung B đang mặc có 18 (mười tám) gói ma túy heroine. Qua giám định số ma túy heroine có tổng khối lượng là 1,165 gam (đã trừ bì). Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn truy tố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của nêu trên của Dương Trung B đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gián tiếp xâm phạm đến lĩnh vực quản lý trật tự an toàn xã hội do vậy phải được xử lý nghiêm minh trước Pháp luật.

[4] Về nhân thân: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 18/3/2020 thì trước đó, ngày 23/02/2009, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 48 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 01/3/2012 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, đến ngày 30/4/2014 Dương Trung B mới thi hành xong toàn bộ bản án. Ngày 22/12/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 04 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 15/12/2019 chấp hành xong hình phạt tù

trở về địa phương, chưa được xóa án tích. Do đó, bị cáo Dương Trung B là người có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 22/12/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 04 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 15/12/2019 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Đến ngày 18/3/2020 Dương Trung B thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ khoản 1 Điều 69; điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự thì khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Dương Trung B chưa được xóa án tích. Do bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, vì vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm quy định tại khoản 1 Điều 53 của Bộ luật hình sự. Đây là tình tiết tăng năng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, do vậy bị cáo được hưởng tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Dương Trung B là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo không biết chữ nên nhân thức của bị cáo về quy định của pháp luật đối với việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị hạn chế, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Tại biên bản xác minh của Công an huyện Bắc Sơn ngày 27/4//2020, bị cáo Dương Trung B không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư ghi "Tang vật thu giữ tại túi quần bên phải của Dương Trung B 16 (mười sáu) gói nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng. Qua giám định là chất ma túy Heroine. Có chữ ký cùng tên của Giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) túi nilon đựng 0,598 gam heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói cũ. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong ghi "Tang vật thu giữ tại túi quần bên phải của Dương Trung B 01 gói nilon màu đen bên trong có 02 (hai) cục chất bột màu trắng". Qua giám định là chất ma túy heroine. Có chữ ký cùng tên của Giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng ký thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) túi nilon đựng 0,343 gam heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói cũ. Vì là vật cấm tàng trữ. Trả lại cho bị cáo Dương Trung B 01 (một) điện thoại màu đen, xám nhãn hiệu Masstel không lắp sim, số IMEI1 355624301259661; số IMEL2: 355624301805667, máy cũ đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại màu cát vàng nhãn hiệu Samsung, không

lắp sim; số IMEI1: 359498/09/036266/9; số IMEI2: 359499/09/036266/7, máy cũ đã qua sử dụng, vì bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội. (Vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa công an huyện Bắc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn ngày10/7/2020).

[10] Đối với Dương Văn S, sinh năm 1990 trú tại thôn L, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn: Căn cứ lời khai của Dương Trung B, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn đã nhiều lần triệu tập để lấy lời khai nhưng Dương Văn S không có mặt tại địa phương, không biết đi đâu làm gì, hơn nữa Dương Trung B cũng khai nhận quá trình bàn bạc và cùng nhau đi mua ma túy thì chỉ Dương Trung B và Dương Văn S biết, ngoài lời khai thì Dương Trung B không cung cấp được thêm tình tiết tài liệu, chứng cứ nào để làm căn cứ chứng minh hành vi đồng phạm của Dương Văn S vì vậy chưa có căn cứ để chứng minh lời khai của Dương Trung B về Dương Văn S có đúng hay không nên Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Sơn chưa có căn cứ để xử lý đối với Dương Văn S trong vụ án này, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt và các nội khác trong vụ án là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

[13] Bị cáo Dương Trung B; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Dương Văn S có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 2, 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí toà án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Trung B phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Trung B 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2020.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì thư ghi "Tang vật thu giữ tại túi quần bên phải của Dương Trung B 16 (mười sáu) gói nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng. Qua giám định là chất ma túy Heroine. Có chữ ký cùng tên của Giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) túi nilon đựng 0,598 gam heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói cũ.

+ 01 (một) phong bì thư niêm phong ghi "Tang vật thu giữ tại túi quần bên phải của Dương Trung B 01 gói nilon màu đen bên trong có 02 (hai) cục chất bột màu trắng". Qua giám định là chất ma túy heroine. Có chữ ký cùng tên của Giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng ký thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) túi nilon đựng 0,343 gam heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói cũ.

- Trả lại cho bị cáo Dương Trung B 01 (một) điện thoại màu đen, xám nhãn hiệu Masstel không lắp sim, số IMEI1 355624301259661; số IMEL2: 355624301805667, máy cũ đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại màu cát vàng nhãn hiệu Samsung, không lắp sim; số IMEI1: 359498/09/036266/9; số IMEI2: 359499/09/036266/7, máy cũ đã qua sử dụng

(Vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa công an huyện Bắc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn ngày10/7/2020).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Dương Trung B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo Dương Trung B có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Dương Văn S vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bắc Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Dương Thị Ngọc